

MỘT SỐ KẾT QUẢ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA TỈNH VĨNH PHÚC

■ PHẠM HỒNG HẢI (*)

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn II (2006–2010) theo Quyết định số 94/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện Kế hoạch công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2009 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công tác CCHC của tỉnh Vĩnh Phúc tiếp tục được triển khai toàn diện, mang lại hiệu quả thiết thực, từng bước nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh. Một số kết quả đạt được trong 9 tháng đầu năm 2009 như sau:

Về công tác chỉ đạo điều hành: trên cơ sở Nghị quyết số 04 ngày 18/5/2007 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2007–2010, Chương trình hành động số 21 ngày 8/10/2007 của Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước”, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch công tác CCHC năm 2009. Tất cả các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh đã có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2009. Trong 9 tháng đầu năm 2009 Sở Nội vụ đã kiểm tra công tác CCHC đối với 3 sở và 4 đơn vị trực thuộc sở, 3 đơn vị cấp huyện và 8 đơn vị cấp xã; qua kiểm tra đã kịp thời rút kinh nghiệm uốn nắn, bổ sung những mặt còn

hạn chế, tồn tại. Công tác tuyên truyền về CCHC được đẩy mạnh trên các chuyên trang, bản tin của các sở, ngành thuộc tỉnh và chuyên mục trên báo, đài phát thanh và truyền hình của địa phương và trung ương.

Đối với công tác rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và đơn giản hóa thủ tục hành chính: công tác rà soát các văn bản QPPL được các cơ quan, tổ chức thực hiện có nền nếp hơn. Qua rà soát cho thấy hầu hết các văn bản QPPL ban hành đúng thẩm quyền và nội dung phù hợp với pháp luật, một số văn bản cấp xã còn sai về thể thức và nội dung đã được sửa đổi kịp thời. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về Đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2008–2010. Ngày 7/9/2009 UBND tỉnh đã tổ chức công bố Bộ thủ tục hành chính ở 3 cấp tỉnh, huyện, xã với 1.279 thủ tục, trong đó: 850 thủ tục cấp tỉnh, 220 thủ tục cấp huyện và 209 thủ tục cấp xã.

Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa được duy trì ở cả 3 cấp, đến nay Bộ phận một cửa có ở 20/20 sở, ngành; 9/9 UBND huyện, thành phố, thị xã; 137/137 xã, phường, thị trấn. Việc bố trí cơ sở vật chất, người trực, ghi chép sổ sách và công khai hóa tại Bộ phận một cửa nhìn chung đúng quy định. Cơ chế một cửa liên thông đang được thực hiện ở 06 đơn vị là: Sở Kế hoạch và Đầu tư trong lĩnh vực cấp đăng ký kinh doanh (liên

(*) Sở Nội vụ tỉnh Vĩnh Phúc

thông với Công an tỉnh và Cục thuế tỉnh); Sở Tư pháp thực hiện trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, lý lịch tư pháp (liên thông với Công an tỉnh, Sở Lao động, TB&XH và Văn phòng UBND tỉnh); UBND thành phố Vĩnh Yên, thị xã Phúc Yên, huyện Bình Xuyên và huyện Yên Lạc thực hiện trong lĩnh vực đất đai (liên thông UBND cấp xã với UBND cấp huyện); các huyện còn lại đang chuẩn bị triển khai thực hiện. UBND thành phố Vĩnh Yên đang tích cực xây dựng Bộ phận một cửa hiện đại, dự kiến cuối năm 2009 sẽ triển khai hoạt động.

Qua thực tế cho thấy, khi thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông các quy trình, thủ tục, thời gian giải quyết, mẫu đơn, mẫu tờ khai và lệ phí được niêm yết công khai, rõ ràng tại cơ quan hành chính đã giúp cho công dân, tổ chức và doanh nghiệp hiểu rõ các thủ tục cần thiết và hồ sơ phải thực hiện, giảm phiền hà và chi phí, thời gian của người dân, doanh nghiệp.

Việc sắp xếp, tổ chức cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện: thực hiện Nghị định số 13/2008/NĐ-CP và Nghị định số 14/2008/NĐ-CP của Chính phủ, Vĩnh Phúc đã tích cực triển khai sắp xếp lại tổ chức bộ máy từ 23 sở, ban, ngành xuống còn 19 sở, ban, ngành cấp tỉnh (không kể Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp). Từ 13–14 phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện xuống 12 phòng, ban. Việc sắp xếp được triển khai nhanh chóng, ổn định, đảm bảo hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị. UBND tỉnh đã ban hành các quyết định quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đối với 16 sở, ngành. Thực hiện Nghị định số 09/NĐ-CP ngày 23/12/2008 của Chính phủ về điều chỉnh địa giới huyện Lập Thạch để thành lập huyện Sông Lô, Sở Nội vụ đã phối hợp với các ngành liên quan giúp UBND tỉnh hướng dẫn các đơn vị trên thành lập các tổ chức và đi vào hoạt động từ 01/4/2009. Triển khai thực hiện thí điểm không tổ chức hội đồng nhân dân tại 7 huyện,

13 phường từ ngày 25/4/2009 theo đúng kế hoạch, bước đầu đạt kết quả tốt, góp phần tinh gọn bộ máy chính quyền địa phương.

Về cải cách tài chính công: tiếp tục duy trì việc thực hiện cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm về tổ chức, bộ máy, biên chế và kinh phí theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ đối với các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp. Đến nay UBND tỉnh đã trao quyền tự chủ về tổ chức, biên chế và kinh phí hoạt động đối với 20/20 sở, ban, ngành và 253 đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện. Có 2 đơn vị thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị sự nghiệp khoa học theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP của Chính phủ. Riêng các xã, phường, thị trấn còn nhiều đơn vị chưa thực hiện chế độ tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức: tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện việc nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) theo Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các sở, ngành, huyện, thành phố, thị xã thực hiện rà soát và sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

Về hiện đại hóa nền hành chính: hiện tại, có 6 đơn vị áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 gồm: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, UBND thành phố Vĩnh Yên và Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Trong 2 năm 2009–2010, UBND tỉnh giao Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan để triển khai áp dụng đối với 20 đơn vị, trong đó

(Xem tiếp trang 19)

tổ chức nghiên cứu quán triệt với hướng dẫn, động viên tạo điều kiện để mọi người tích cực, tự giác làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tăng cường tổ chức các phong trào hành động cách mạng phấn đấu thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị và các nhiệm vụ đột xuất của đơn vị, cơ quan.

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật nghiêm minh đối với các trường hợp cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm pháp luật của Nhà nước, quan liêu, tham ô, tham nhũng, gây mất đoàn kết nội bộ, giảm lòng tin với nhân dân. Công tác kiểm tra giám sát phải được tiến hành có hệ thống, thường xuyên và đột xuất. Đi đôi với công tác kiểm tra, giám sát là việc xử lý nghiêm minh, công bằng, bình đẳng các hành vi vi phạm kỷ luật... Phương hướng, mục tiêu đó đã thể hiện những nội dung cơ bản nhất quan điểm tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Đó cũng chính là mục tiêu cơ bản mà mỗi cán bộ, đảng viên trong mỗi cơ quan, đơn vị phải ra sức rèn luyện, phấn đấu, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới □

Ghi chú:

- (1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 2, Nxb CTQG, H.2000, tr.267-268.
- (2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, Nxb CTQG, H.2000, tr.480.
- (3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 11, Nxb CTQG, H.2000, tr.171.
- (4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG, H.2000, tr.281.
- (5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, Nxb CTQG, H.2000, tr.287.
- (6) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, Nxb CTQG, H.2000, tr.132.
- (7), (8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, Nxb CTQG, H.2000, tr.284.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CÔNG TÁC ...

(Tiếp theo trang 26)

có 14 đơn vị cấp sở và 6 đơn vị cấp huyện. Triển khai ứng dụng phần mềm điều hành tác nghiệp edocman (Quản lý văn bản và hồ sơ công việc) tại 12 sở, ngành theo kế hoạch. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đã mang lại lợi ích thiết thực, giúp nâng cao hiệu quả công việc, tiết kiệm kinh phí hoạt động.

Trong 9 tháng đầu năm 2009 công tác CCHC tiếp tục được đẩy mạnh và có chuyển biến tích cực. Công tác chỉ đạo triển khai được quan tâm, các văn bản chỉ đạo thực hiện được ban hành kịp thời. Việc xây dựng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ngành theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương được tiến hành nhanh chóng, góp phần ổn định tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị. Cải cách thủ tục hành chính được tăng cường và đạt kết quả rõ nét, thời gian giải quyết thủ tục hành chính được rút ngắn, nhất là các đơn vị thực hiện theo chế độ một cửa liên thông.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch về CCHC còn một số hạn chế, công tác kiểm tra chưa được thực hiện thường xuyên; việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 vào hoạt động quản lý nhà nước ở các cấp còn chậm, hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin còn thấp. Tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ giải quyết thủ tục hành chính tuy được cải thiện nhưng chưa rõ nét và rộng khắp nên chưa tạo được niềm tin vững chắc trong nhân dân. Bộ phận một cửa ở một số cơ quan, đơn vị hoạt động còn hình thức, thời gian giải quyết công việc còn chậm so với quy định. Trình độ, năng lực cán bộ, công chức tại bộ phận một cửa chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là cán bộ cấp xã, trở thành thách thức lớn đối với công cuộc cải cách hành chính trong giai đoạn tới □